

Số: **89** /QĐ-BCH

Trà Vinh, ngày **13** tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy  
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh

**TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI  
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH**

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ  
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về  
phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của Chủ tịch Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm  
kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh;*

*Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm  
kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 32/QĐ-PCTT ngày 06/6/2019 của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 3.** Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- BCĐTW PCTT;
- UBQG UPSCTT&TKCN;
- UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP.



**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Đông Văn Lâm**



**UBND TỈNH TRÀ VINH  
BCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI  
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**QUY CHẾ  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI  
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH TRÀ VINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 69 /QĐ-BCH ngày 13/8/2020  
của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về các nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, cơ chế chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin, báo cáo, sự phối hợp của các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy) và một số hoạt động khác của Ban Chỉ huy.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ huy được kiện toàn theo Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ huy**

1. Ban Chỉ huy chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai và các hoạt động về phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Chỉ huy hoạt động thường xuyên thông qua hoạt động của các thành viên Ban Chỉ huy và của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy.

3. Ban Chỉ huy họp, thảo luận các giải pháp, kế hoạch và phân công các nhiệm vụ cho các thành viên dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ huy. Trên cơ sở phối hợp liên ngành, mọi công việc của Ban Chỉ huy được thảo luận dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ huy quyết định.

4. Các thành viên Ban Chỉ huy là Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh và địa phương; Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm tổ chức, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ huy, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ huy về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực của Sở, ngành, địa phương mình và các nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ huy phân công.

5. Các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và quy định của Quy chế này.

6. Thành viên là đại diện của Ban Chỉ huy, thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy trong phạm vi công việc được phân công.

7. Các thành viên Ban Chỉ huy phải duy trì kết nối thông tin liên lạc thường xuyên, liên tục, đặc biệt khi có các tình huống thiên tai để đáp ứng tính chất khẩn trương, cấp bách trong công tác điều hành, ứng phó thiên tai.

8. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy về nội dung công việc được phân công theo định kỳ hoặc khi có tình huống đột xuất.

9. Thành viên Ban Chỉ huy do Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn hàng năm trên cơ sở văn bản đề nghị của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy và các đơn vị có liên quan.

### **Điều 3. Thường trực Ban Chỉ huy; Thường trực Tìm kiếm cứu nạn; Thường trực Phòng thủ dân sự và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy**

1. Thường trực Ban Chỉ huy (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai; có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy;

2. Thường trực Tìm kiếm cứu nạn (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh) là bộ phận cứu hộ, cứu nạn trên biển.

3. Thường trực Phòng thủ dân sự (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) là cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.

4. Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy, tham mưu giúp Thường trực Ban Chỉ huy (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thực hiện các nhiệm vụ về phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

## **Chương II HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ HUY**

### **Điều 4. Chế độ làm việc của Ban Chỉ huy**

1. Họp tổng kết năm hàng năm 1 lần do Trưởng Ban Chỉ huy chủ trì với thành phần gồm toàn bộ các Thành viên và đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan; họp đột xuất theo chỉ đạo từ Trung ương hoặc theo diễn biến, tình hình thiên tai.

2. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tham mưu cho Ban Chỉ huy báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của tỉnh cho Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Căn cứ cấp độ rủi ro thiên tai và tình hình thực tế diễn biến thiên tai phức tạp Ban Chỉ huy tổ chức họp đột xuất để chỉ đạo điều hành ứng phó và khắc phục thiên tai theo yêu cầu của Trưởng Ban, Ban Chỉ đạo Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban thường trực, các Phó Trưởng Ban được Trưởng Ban giao chủ trì Hội nghị, cuộc họp sẽ quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian và hình thức họp.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ huy – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.**

1. Chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh;

2. Lãnh đạo, điều hành chung hoạt động của Ban Chỉ huy; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy;

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp tổng kết năm, đột xuất của Ban Chỉ huy;

4. Quyết định huy động theo thẩm quyền về nguồn lực, các biện pháp ứng phó và khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết sau thiên tai trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo công tác kiểm tra, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai, thực hiện ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

5. Chỉ đạo triển khai các Nghị quyết của Chính phủ; chỉ thị, kết luận và các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên về công tác phòng, chống thiên tai.

6. Chỉ đạo tổng hợp báo cáo đánh giá thiệt hại và nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp từ các địa phương; quyết định hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai trên cơ sở đề xuất của Thường trực Ban Chỉ huy.

7. Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

8. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động, tài chính, tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ huy – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ huy xử lý và báo cáo Trưởng ban các công việc có tính chất thường xuyên của Ban Chỉ huy, những công việc được Trưởng ban giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền và báo cáo kết quả thực hiện.

2. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ huy và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

3. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ huy giải quyết công việc khi được ủy quyền, chủ động chỉ đạo các Sở, Ban, ngành tỉnh và địa phương xử lý kịp thời các tình huống thiên tai khẩn cấp, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ và đúng theo quy định.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Thường trực Ban Chỉ huy (Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)**

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ huy xử lý và báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Thường trực các công việc có tính chất thường xuyên của Ban Chỉ huy, những công việc được Trưởng Ban Chỉ huy giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền; Chịu

trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ huy và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ huy giải quyết công việc khi được ủy quyền, chủ động chỉ đạo và phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh và địa phương xử lý kịp thời các tình huống thiên tai khẩn cấp, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ.

3. Chỉ đạo, điều phối công tác phòng chống thiên tai thuộc nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy tổ chức trực ban công tác phòng, chống thiên tai theo quy định, theo dõi và nắm tình hình về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, các diễn biến của thiên tai, thảm họa; tiếp nhận, xử lý các thông tin (như điện, công điện, chỉ thị, thông báo, báo cáo ...) của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;

4. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các Sở, ngành tỉnh và địa phương trong công tác xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đã được phê duyệt; Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ phòng chống thiên tai, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai theo quy định;

5. Chỉ đạo công tác tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; Báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh về Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Giúp Trưởng Ban Chỉ huy tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành công điện, văn bản chỉ đạo điều hành các hoạt động phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

7. Chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành các kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, kế hoạch giao chỉ tiêu thu, nộp Quỹ phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

8. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai; công tác thông tin, truyền thông và giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai đối với cộng đồng;

9. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý; Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và địa phương lập dự toán chi từ ngân sách, Quỹ phòng, chống thiên tai của tỉnh cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định hiện hành;

10. Đề xuất kiến toàn Ban Chỉ huy, phối hợp với các đơn vị liên quan đề chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Trưởng Ban Chỉ huy phân công.

**Điều 8. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Chỉ huy phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển (Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh).**

1. Trực tiếp chỉ đạo, điều phối bố trí vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhân lực sẵn sàng để thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển khi có tình huống xảy ra;
2. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển theo quy định.
3. Thường xuyên nắm tình hình mọi mặt có liên quan đến tìm kiếm cứu nạn trên biển, tham mưu cho Ban Chỉ huy;
4. Tổ chức trực 24/24h; Liên lạc thường xuyên với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy, Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.
6. Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất trong khu vực biên giới biển theo phân công của cấp trên.

**Điều 9. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Chỉ huy phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trên đất liền và phòng thủ dân sự (Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh).**

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh;
2. Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của địa phương; hướng dẫn, theo dõi các Sở, cơ quan, đơn vị thực hiện chiến lược, kế hoạch phòng thủ dân sự;
3. Chỉ đạo xây dựng thể trận phòng thủ dân sự và hoạt động phòng thủ dân sự của cấp mình và cấp dưới thuộc quyền;
4. Chỉ huy phòng thủ dân sự, ứng phó thảm họa và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý;
5. Thanh tra, kiểm tra, đôn đốc các Sở, cơ quan, đơn vị tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.
6. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, phối hợp, hiệp đồng các lực lượng tìm kiếm cứu nạn trong và ngoài tỉnh; Lập các phương án tìm kiếm cứu nạn đối với các trường hợp thiên tai, thảm họa trên địa bàn tỉnh;
7. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện huấn luyện, đào tạo, diễn tập tìm kiếm cứu nạn;
8. Kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn; định kỳ hàng tháng gửi báo cáo về Ban Chỉ huy (thông qua Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy);

**Điều 10. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban (Giám đốc Công an tỉnh)**

1. Chỉ đạo lực lượng Công an trên địa bàn tỉnh thực hiện bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trong phòng thủ dân sự; Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm

vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa, sự cố, thiên tai;

2. Chỉ đạo lực lượng Công an trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch; phối hợp với các lực lượng vũ trang và đơn vị liên quan tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng, ứng phó thảm họa, tìm kiếm, cứu nạn theo quy định;

3. Chủ trì nghiên cứu âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động chống phá; trao đổi thông tin cho các sở, ngành, địa phương để tuyên truyền cho quần chúng nhân dân nhận thức, phòng tránh.

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn một số địa phương theo phân công của Trưởng Ban;

5. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa;

### **Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy**

1. Là bộ phận giúp việc cho Ban Chỉ huy, thực hiện các nhiệm vụ và chức năng quản lý nhà nước về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh; Theo dõi, giúp Trưởng Ban Chỉ huy xử lý các công việc thường xuyên, hàng ngày của Ban Chỉ huy; Thực hiện nhiệm vụ, cung cấp thông tin cho báo chí, thông tin và truyền thông theo quy định.

2. Là đầu mối phối hợp hoạt động về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giữa Ban Chỉ huy và các Sở, ngành tỉnh và địa phương. Văn phòng Thường trực chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực và các Phó Trưởng ban; được sử dụng bộ máy của Chi cục Thủy lợi để hoạt động;

3. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy có nhiệm vụ:

- Tổ chức trực ban công tác phòng, chống thiên tai theo quy định, theo dõi và nắm tình hình về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, các diễn biến của thiên tai, thảm họa; tiếp nhận, xử lý các thông tin về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (như điện, công điện, chỉ thị, thông báo, báo cáo ...) của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, báo cáo và đề xuất Ban Chỉ huy các phương án, giải pháp, biện pháp xử lý;

- Giúp Ban Chỉ huy tổng hợp báo cáo đánh giá thiệt hại và nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ từ các địa phương; đôn đốc các ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Chuẩn bị các báo cáo về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ban Chỉ huy;

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy đề xuất khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh;

- Quản lý hồ sơ, tài liệu, con dấu của Ban Chỉ huy theo quy định.

## **Điều 12. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ huy**

1. Tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ huy về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ huy.

2. Trực tiếp chỉ đạo, điều phối công tác phòng chống thiên tai thuộc nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương.

3. Đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và thủ trưởng cơ quan về công tác phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tổ chức mình quản lý.

4. Tham gia xây dựng kế hoạch công tác, kế hoạch tài chính, các báo cáo, góp ý kiến, đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ huy, đôn đốc công tác đảm bảo phòng, chống thiên tai.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp và chương trình công tác của Ban Chỉ huy; trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Trưởng Ban Chỉ huy và cử người có trách nhiệm họp thay.

6. Giúp Trưởng Ban Chỉ huy hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, các đơn vị thuộc trách nhiệm mình quản lý, triển khai thực hiện các giải pháp về phòng, chống thiên tai được quy định trong Luật, Nghị định, Nghị quyết chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban Chỉ huy phân công; tham mưu xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn một số địa phương theo phân công của Trưởng Ban Chỉ huy.

## **Điều 13. Chế độ trực ban, thông tin, báo cáo**

1. Các thành viên Ban Chỉ huy trực ban và triển khai công tác trực ban 24/24 giờ tại đơn vị mình khi có thiên tai, thảm họa. Lãnh đạo cơ quan Thường trực và các thành viên Ban Chỉ huy trực tiếp kiểm tra hiện trường nơi xảy ra thiên tai, thảm họa để chỉ đạo, điều hành, phối hợp, điều phối các hoạt động khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

2. Thường trực Ban Chỉ huy hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế trực ban nghiêm túc, đúng quy định. Khi có thiên tai, tai nạn do thiên tai, thảm họa phải tổ chức trực ban 24/24 giờ; riêng các đơn vị lực lượng vũ trang trực ban theo quy chế của đơn vị.

3. Báo cáo của Ban Chỉ huy gồm:

- a) Báo cáo nhanh hàng ngày về tình hình thiên tai;
- b) Báo cáo tổng hợp sau mỗi đợt thiên tai;
- c) Báo cáo định kỳ: Báo cáo quý, 06 tháng, năm;
- d) Các báo cáo đột xuất theo chuyên đề.



4. Khi xảy ra thiên tai, thảm họa các cơ quan, tổ chức, địa phương báo cáo cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy để tổng hợp, đồng thời báo cáo cho cơ quan cấp trên để xử lý.

#### **Điều 14. Môi quan hệ công tác của Ban Chỉ huy**

1. Đối với Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn: Ban Chỉ huy chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban Chỉ huy chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời và đề xuất, tham mưu những vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiệt hại do sự cố thiên tai, thảm họa.

3. Đối với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, Ban ngành và địa phương: Ban Chỉ huy có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

4. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, Ban, ngành, các địa phương phải thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

#### **Điều 15. Kinh phí hoạt động**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch công tác và nhu cầu hoạt động của Ban Chỉ huy tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các hoạt động của Ban Chỉ huy đúng theo quy định.

### **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 16.** Thành viên Ban Chỉ huy, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, Ban, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện những nội dung đã được quy định trong Quy chế này.

**Điều 17.** Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, có những vấn đề chưa phù hợp, các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan phản ánh về Thường trực Ban Chỉ huy để tổng hợp, đề xuất Trưởng Ban Chỉ huy xem xét, quyết định./.